

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 16/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu và bà Đồng Thị Mây.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhuận - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022; Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 06/01/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/HSST-QĐ ngày 19/01/2022 đối với các bị cáo:

1. HOÀNG VĂN T, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Hoàng Văn N (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1969.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 03/9/2021 đến ngày 12/9/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 12/9/2021 đến nay.

2. LÊ THỊ NGỌC N, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ.

Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Lê Hoàng N, sinh năm 1972; Mẹ: Huỳnh Ngọc L, sinh năm 1968.

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 2.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 03/9/2021 đến ngày 12/9/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 12/9/2021 đến nay.

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Khắc H, sinh năm 1957.
2. Trần Công C, sinh năm 1962.

(Các bị cáo có mặt; những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 8/2021, Hoàng Văn T mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu vượt thuộc địa phận xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương được 01 túi nilon màu trắng kích thước 5x5cm bên trong chứa 03 viên ma túy dạng nén “kẹo” màu xanh với giá 750.000 đồng. Sau đó, T đưa túi ma túy trên cho Lê Thị Ngọc N giữ, mục đích sau này cùng sử dụng. Ngày 01/9/2021, N được một người đàn ông tên H ở xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành cho 02 túi nilon màu trắng đều có kích thước 2,5x2,5cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy loại “ke” (theo N khai). N gọi điện báo cho T biết N có 02 túi ma túy “ke”, sẽ đem đi cùng sử dụng với ma túy “kẹo” của T gửi, T đồng ý. N để 02 túi ma túy loại “ke” vào trong túi nilon chứa 03 viên ma túy “kẹo” của T gửi và cất giấu trong bụi cây gần đường tàu thuộc thôn Phương Duệ, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, cách phòng trọ của N khoảng 200m. Khoảng 21 giờ ngày 03/9/2021, T gọi điện rủ N đem số ma túy trên đi cùng sử dụng, N đồng ý. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển số 34B3-655.70 (do T mượn của bà Nguyễn Thị Nguyên, sinh năm 1969 là mẹ đẻ của T) đến phòng trọ của N, rồi chở N đến vị trí cất giấu ma túy. N lấy túi nilon bên trong có 03 viên ma túy “kẹo” và 02 túi nilon chứa ma túy “ke” đưa cho T, T cầm xem rồi đưa lại cho N, N cầm túi ma túy để trên yên xe mô tô giữa vị trí ngồi của T và N. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở N đem theo túi ma túy trên đến xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành tìm quán hát karaoke để cùng sử dụng ma túy. Hồi 22 giờ cùng ngày, khi T và N đi trên đường Quốc lộ 5 thuộc địa phận thôn Bắc, xã Cổ Dũng thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ các vật chứng gồm: 01 túi nilon màu trắng kích thước 5x5cm bên trong có 03 viên nén màu xanh và 02 túi nilon màu trắng kích thước 2,5x2,5cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng tại vị trí T và N đứng (T, N đều khai là ma túy “kẹo” và “ke”, mục đích để cùng sử dụng; N khai túi ma túy bị rơi xuống mặt đường khi N bước xuống xe); xe mô tô biển số 34B3-655.70, điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của T và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 của N sử dụng liên lạc với nhau.

Tại Kết luận giám định số 493/KLGD-PC09 ngày 06/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 02 túi nilon được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,812g là ma túy, loại Ketamine; 03 viên nén màu xanh hình tam giác trong túi nilon được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định tổng khối lượng là

1,239g là ma túy, loại MDMA. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,759 là ma túy, loại Ketamine, 02 vỏ túi nilon màu trắng; 1,184g là ma túy, loại MDMA, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong niêm phong số 493/KLGD-PC09.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn T và Lê Thị Ngọc N thừa nhận hành vi phạm tội.

Đối với xe mô tô biển số 34B3-655.70, xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Nguyên, bà Nguyên không biết mục đích sử dụng xe của T nên ngày 26/9/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyên.

Trong vụ án này, đối với người bán chất ma túy cho Hoàng Văn T và người đàn ông tên H ở xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành cho Lê Thị Ngọc N chắt ma túy, quá trình điều tra chưa xác định được căn cước, lý lịch; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT – VKS ngày 22/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thị Ngọc N đều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thị Ngọc N đều thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thị Ngọc N đều phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với cả 02 bị cáo. (Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn T).

- Xử phạt: Hoàng Văn T từ 27 đến 30 tháng tù; Lê Thị Ngọc N từ 27 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với cả 02 bị cáo đều tính từ ngày tạm giữ 03/9/2021.

- Hình phạt bổ sung: Do cả 02 bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,759 là ma túy loại Ketamine, 02 vỏ túi nilon màu trắng; 1,184g ma túy loại MDMA, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong

mẫu vật gửi đến giám định trong phong bì niêm phong số 493/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại Iphone 6, mặt màu đen, mặt sau màu bạc xám, model A1688, ốp vỏ màu đen; 01 điện thoại Iphone 7, vỏ màu đen, ốp vỏ màu vàng, model A1784.

- Các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thị Ngọc N đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kim Thành; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thị Ngọc N đều thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại quá trình điều tra và những người làm chứng; những lời khai này cũng phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 22 giờ 00 phút ngày 03/9/2021 tại thôn Bắc, xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; Hoàng Văn T và Lê Thị Ngọc N có hành vi tàng trữ trái phép 1,239 gam ma túy loại MDMA và 0,812 gam ma túy loại Ketamine, với mục đích cùng sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều luật của Bộ luật hình sự năm 2015, thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng 02 chất ma túy MDMA và Ketamine mà các bị cáo cất giấu trái phép mục đích để sử dụng so với mức tối thiểu của từng chất ma túy trên được quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 28,84% (thuộc trường hợp dưới 100%). Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thị Ngọc N đều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, tiếp tay cho một tệ nạn xã hội nguy hiểm mà nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh, bài trừ. Do vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có

tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Đánh giá vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án có yếu tố đồng phạm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều tiếp nhận ý chí và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T là người đi mua ma túy loại MDMA, gửi bị can N cất giữ; bị cáo N nhận số ma túy Ketamine được cho, gọi điện thoại báo cho T biết và cất giấu ma túy. T đề xuất việc đem ma túy đi sử dụng và điều khiển xe mô tô. N trực tiếp cầm theo số ma túy cho đến khi bị phát hiện, bắt giữ nên hai bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy đã tàng trữ; vị trí, vai trò, tính chất và mức độ nguy hiểm của bị cáo T trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội cao hơn bị cáo N.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thị Ngọc N đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tại quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa cả 02 bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T có thời gian tham gia quân đội, được tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến” nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Do cả 02 bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thị Ngọc N đều không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[7] Xử lý vật chứng:

- 0,759 là ma túy loại Ketamine, 02 vỏ túi nilon màu trắng; 1,184g ma túy loại MDMA, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong phong bì niêm phong số 493/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại Iphone 6, mặt màu đen, mặt sau màu bạc xám, model A1688, ốp vỏ màu đen thu giữ của bị cáo T; 01 điện thoại Iphone 7, vỏ màu đen, ốp vỏ màu vàng, model A1784 thu giữ của bị cáo N. Do các bị cáo sử dụng 02 chiếc điện thoại này để liên lạc với nhau trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cho tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước.

[7] Án phí: Cả 02 bị cáo đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* *Căn cứ vào:* Điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Luật

phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với cả 02 bị cáo. (Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn T).

* *Tuyên bố*: Bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thị Ngọc N đều phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* *Áp dụng hình phạt chính, xử phạt*:

- Hoàng Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù.

- Lê Thị Ngọc N 28 (Hai mươi tám) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với cả 02 bị cáo đều tính từ ngày tạm giữ 03/9/2021.

* *Xử lý vật chứng*:

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,759 là ma túy loại Ketamine, 02 vỏ túi nilon màu trắng; 1,184g ma túy loại MDMA, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong phong bì niêm phong số 493/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại Iphone 6, mặt màu đen, mặt sau màu bạc xám, model A1688, ốp vỏ màu đen; 01 điện thoại Iphone 7, vỏ màu đen, ốp vỏ màu vàng, model A1784.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

- *Án phí*: Các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thị Ngọc N mỗi bị cáo đều phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo*: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo; đã báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

* **Nơi nhận**:

- VKSND tỉnh Hải Dương.
- VKSND huyện Kim Thành.
- CQCSĐT - CA huyện Kim Thành.
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành.
- Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Kim Thành.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Các bị cáo.

Chu Văn Nghĩa